

Số : 133 / KH-THDL

Cần Giờ, ngày 16 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH **Thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020**

Phần I: ĐÁNH GIÁ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 2018 – 2019

I. Kết quả đạt được:

1. Về việc tổ chức, triển khai Chỉ thị 05-CT/TW và 3 cuộc vận động lớn của Ngành:

Nhà trường đã triển khai và tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và triển khai đầy đủ 3 cuộc vận động lớn mà Ngành đã đề ra cụ thể là: Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, cùng với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Kết quả : 100% CB-GV-CNV tham gia, không có hiện tượng GV dùng bất cứ hình phạt nào đối với HS. Thông qua các cuộc vận động, nề nếp dạy và học ngày càng tốt hơn, CB-GV-CNV ngày càng có trách nhiệm, hết lòng vì học sinh thân yêu.

2. Về tăng cường giáo dục đạo đức và rèn kỹ năng sống cho học sinh:

Trong năm học, nhà trường tập trung tổ chức giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy ; đảm bảo tốt 5 nhiệm vụ HS tiểu học, nội qui nhà trường, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất (theo sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 của TT 22/2016/TT-BGDĐT); tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế; sử dụng theo bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”.

Học sinh được rèn các kỹ năng chào hỏi, kỹ năng tự quản, kỹ năng ứng xử, kỹ năng hợp tác trong nhóm, kỹ năng tự học, kỹ năng bảo vệ bản thân và phòng tránh xâm hại, kỹ năng phòng tránh và thoát hiểm khi có cháy nổ và kỹ năng phòng tránh tai nạn, thương tích.

3. Về hoạt động dạy và học:

*** Về phía giáo viên:** Thực hiện đúng và đủ chương trình 2 buổi / ngày; dạy đủ các môn theo qui định và tổ chức có hiệu quả các hoạt động dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng và nội dung điều chỉnh; trong giảng dạy giáo viên đã từng bước dạy cá thể hóa học sinh, chuyển dần từ dạy số đông sang dạy cá thể, đối với những lớp dạy VNEN giáo viên từng bước thực hiện khá tốt mô hình này, học sinh ngày càng tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp.

*** Về phía nhà trường:**

Trường tổ chức thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số: 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo thực hiện chương trình theo đúng chuẩn. Tổ chức thực hiện mô hình trường học mới (VNEN) cho học sinh khối lớp 2,3,4,5 (toàn phần). Nhà trường đã giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc thực hiện chương trình,

điều chỉnh nội dung dạy học, kiểm tra đánh giá cho phù hợp với đối tượng học sinh. Thực hiện nghiêm túc Thông tư Số 30/2014 và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học và tiếp tục triển khai đến tập thể CB-GV-CNV và cha mẹ học sinh của trường biết. Đã tổ chức thực hiện giảng dạy Tiếng Anh theo đề án cho tất cả các khối lớp 1,2,3,4,5; Đảm bảo dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Kết quả có 05/05 học sinh tham gia thi chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế; Về thực hiện giảng dạy môn Tin học; trường đã tổ chức dạy từ lớp 2 đến lớp 5 gồm 8 lớp, với 175 học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khoá để rèn luyện nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh như: tham quan, hội trại, các hoạt động văn nghệ thể dục thể thao, giáo dục an toàn giao thông và giáo dục quyền trẻ em cho học sinh ... Tổ chức đầy đủ các ngày hội cho học sinh: ngày hội em tập viết đúng, viết đẹp, ngày hội giới thiệu trường Tiểu học của em, lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 5; ...

Công tác xã hội hoá giáo dục cũng được Nhà trường quan tâm, đã huy động các nguồn lực xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Phối hợp với chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể vận động các mạnh thường quân, các tổ chức xã hội... hỗ trợ sách vở, đồ dùng học tập, học bổng cho học sinh. Tuy công tác xã hội hóa đã có chuyển biến, đã có một số phụ huynh tích cực hỗ trợ nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

* Về phía học sinh: Đa số học sinh vận dụng tốt kiến thức - kỹ năng cơ bản theo chuẩn kiến thức, kỹ năng đã học. Hiệu quả dạy và học đạt so với kế hoạch đề ra .

4. Công tác phổ cập GDĐĐT của nhà trường đạt được theo kế hoạch được phòng Giáo dục giao, đã hoàn thành công tác đánh giá mức chất lượng tối thiểu và được UBND huyện công nhận, riêng công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia đã được thực hiện theo kế hoạch đề ra.

5. Việc huy động các nguồn lực cộng đồng: Đây là việc làm thường xuyên, nhưng do đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn, nên việc tham gia còn hạn chế. Trong năm học vừa qua trường nhận được trên 36.000.000 đồng chủ yếu do các nhà hảo tâm TP hỗ trợ.

6. Hoạt động ngoài giờ lên lớp: đã có sự chuyển biến, thực sự thu hút giúp cho HS hứng thú hơn trong học tập, góp phần xây dựng môi trường học thân thiện, học sinh được rèn thêm nhiều kỹ năng sống, biết gắn bó với tập thể và qua đó thúc đẩy chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

7. Năm qua trường đã thực hiện tốt 5 nội dung của trường học thân thiện, học sinh tích cực nhằm hướng tới mục tiêu phấn đấu phát triển giáo dục một cách toàn diện. Tạo môi trường thân thiện, vui tươi và hiện đại để việc học trở nên nhẹ nhàng, thú vị. Quan tâm đến giáo dục nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh.

8. Tích cực đổi mới công tác quản lý: thực hiện việc phân cấp quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, Cán bộ quản lý giáo dục.

Nhà trường thực hiện đổi mới công tác quản lý trên tinh thần Trật tự, kỷ cương; dân chủ; khách quan; công bằng; đảm bảo đúng các nguyên tắc quy định về công tác quản lý, chỉ đạo. Thực hiện tốt việc phân cấp, cải cách hành chính trong quản lý nhà trường, quản lý hành chính, quản lý chuyên môn. Phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ chức trong nhà trường. Tổ chức công khai đầy đủ, đúng thời gian các nội dung công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017. Đổi mới nâng cao

tính hiệu quả, thiết thực của phong trào thi đua “Hai tốt” qua các hội thi Giáo án điện tử, hoa điểm 10, Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

9. Một số kết quả nổi bật:

* Về số lượng:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 55/55; tỉ lệ 100%

- Duy trì sĩ số: 227/227; tỉ lệ 100%.

* Về mức độ hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất:

- Về năng lực: Tốt: 176/227, tỉ lệ: 77,53% ; Đạt 49/227, tỉ lệ: 21,59%;

Cần cố gắng: 02/227, tỉ lệ 0,8%.

- Về phẩm chất: Tốt: 186/227, tỉ lệ: 81,94% ; Đạt 39/227, tỉ lệ: 17,18%;

Cần cố gắng: 02/227, tỉ lệ 0,8%.

* Hoàn thành CT lớp học và hoàn thành CTTH:

- Hoàn thành CT lớp học 224/227; tỉ lệ 100% (trừ 03 HSKT)

- Hoàn thành CTTH: 45/45; tỉ lệ 100%

* Học sinh được khen thưởng:

- Khen thưởng chung: 219/227; tỉ lệ 96,5%

- Khen thưởng xuất sắc: 66/27; tỉ lệ 29,1%

* Kết quả tham gia các hội thi:

Cấp huyện:

- Thể thao học sinh:

+ Môn Việt dã: Giải vô địch

+ Bóng đá: 05 huy chương đồng

+ Giải Festival bóng đá học đường: Giải vô địch

- Nét vẽ xanh cấp huyện:

+ Giải Khuyến khích cá nhân

- Hội thi Em tập viết đúng, viết đẹp

+ Tập thể: 03

+ Cá nhân: 70

Về thi đua: có 03 GV được công nhận CSTĐ cấp cơ sở, 05 CB-GV-CNV được tặng giấy khen của UBND huyện, 27/27 CB-GV-CNV đạt Lao động tiên tiến.

Tập thể trường đạt danh hiệu: Tập thể Lao động tiên tiến.

II. Đánh giá chung:

• Ưu điểm:

- Hầu hết giáo viên trong trường đều nhiệt tình trong công tác giảng dạy, chịu khó học hỏi, có tinh thần tự học tự bồi dưỡng. Đa số giáo viên đã mạnh dạn đổi mới phương pháp dạy học, dạy theo hướng cá thể hóa nhằm làm cho lớp học nhẹ nhàng đạt hiệu quả.

- Tập thể giáo viên đã nêu cao tinh thần đoàn kết, dự giờ - trao đổi chuyên môn, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Phòng học đảm bảo ánh sáng, thoáng mát, trang thiết bị tương đối đầy đủ, Cơ sở vật chất ổn định, nhà trường đã tổ chức dạy 2 buổi / ngày từ khối 1 đến khối 5.

- Học sinh có tiến bộ, đã đi vào nề nếp, đảm bảo chuyên cần. Phân hiệu có điều kiện đi lại. Hầu hết các em học sinh đều được tham gia đi xe Buýt khi đến trường.

- Hội cha mẹ học sinh có quan tâm đến việc học tập của con em mình, tập vở, sách bút của học sinh đầy đủ.

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ban lãnh đạo và các Tổ chuyên môn phòng giáo dục, Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự hỗ trợ nhiệt tình của các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan đóng trên địa bàn xã, các tổ chức xã hội giúp cho nhà trường thuận lợi để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

*** Hạn chế:**

Về phía Nhà trường:

- Trong công tác Bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) ở một số GV việc ghi chép vẫn còn mang tính hình thức, đối phó, GV chưa thể hiện cụ thể phần ghi nhận đã học được gì cho mỗi cá nhân ở từng module hoặc có những lưu ý trong tài liệu về những điều giáo viên tâm đắc nhất trong module tự chọn.

- Nhà trường đã có nhiều giải pháp về đổi mới phương pháp dạy học, trong các giải pháp chỉ đạo nhưng hiệu quả đạt được chưa theo mong muốn, việc đầu tư các nội dung giáo dục mũi nhọn còn hạn chế.

- Công tác xã hội hóa giáo dục chưa huy động nhiều các nguồn lực từ phía phụ huynh.

- Các hoạt động ngoài giờ lên lớp vẫn chưa phong phú, đa dạng; các hoạt động ngoại khóa mang tính chất ngày hội vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vì sự tham gia đóng góp phụ huynh còn hạn chế; mô hình câu lạc bộ và các tiết sinh hoạt Đội, Sao nhi đồng chưa phát huy hiệu quả.

Về phía giáo viên:

- Vẫn còn bộ phận không ít GV thiếu kinh nghiệm nên tổ chức các hoạt động dạy học còn mang tính hình thức. Trong một số tiết dạy, một số giáo viên chưa sử dụng phương pháp dạy học tích cực để giúp HS tự tìm tòi kiến thức như phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề; phương pháp làm việc nhóm; chưa bổ sung bài tập phát triển năng lực, luyện tập thực hành cho học sinh.

- Việc vận dụng nội dung tập huấn vẫn còn một bộ phận giáo viên chưa thực sự chú ý dẫn đến giờ học chưa thực sự mang tính mới theo yêu cầu.

- Phần lớn giáo viên thiếu kinh nghiệm về phương pháp giáo dục học sinh, xử lý tình huống sư phạm chưa thực sự tốt, chưa thật sự chú trọng thường xuyên để giáo dục đạo đức và rèn kỹ năng sống cho học sinh.

Về phía học sinh: phần lớn học sinh còn thiếu tự lực, sáng tạo, tự tin trong tiếp thu kiến thức. Thiếu chủ động trong các hoạt động tiếp nhận kiến thức, khả năng tự học, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp còn hạn chế.

*** Nguyên nhân:**

1. Một số giáo viên chưa tích cực, chủ động trong việc học tập, nâng cao trình độ chuyên môn.

2. Đội ngũ tay nghề giáo viên không đồng đều, kinh phí được phân bổ còn thiếu chưa đáp ứng theo yêu cầu hoạt động dạy và học của trường.

3. Nhà trường chưa phát huy hết nguồn lực của tập thể cán bộ viên chức, các đoàn thể trong trường và của cộng đồng địa phương nơi trường đóng.

Phần II: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 – 2020

Căn cứ vào Báo cáo số 1191/BC-GDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giò về Báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 và triển khai nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 của Ngành Giáo dục và Đào tạo Cần Giò;

Căn cứ vào kế hoạch số 1482/KH-GDDT ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về công tác giáo dục bậc tiểu học năm học 2019 – 2020;

Xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương, phát huy những thành quả đạt được và tích cực khắc phục tồn tại năm học vừa qua. Trường Tiểu học Dơi Lầu xác định kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 như sau:

I. Đặc điểm tình hình -Thuận lợi - Khó khăn:

1. Đặc điểm tình hình :

1.1 Tổng Số Khối, lớp, HS:

Nội dung	Tổng số	Khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tổng số lớp	10	2	2	2	2	2
Tổng số HS	222	41	51	45	35	50
Nữ	118	19	30	25	16	28
HS Mới tuyển	38	38				
HS Lưu ban	3	3				
HS cũ ra lớp	1					1
Tổng số HS học 2 buổi / ngày	222	41	51	45	35	50
Tổng số HS học Tin học tự chọn	181		51	45	35	50
Tổng số HS học Tiếng Anh theo đề án của Bộ	222	41	51	45	35	50

1.2 Đội ngũ cán bộ- giáo viên- nhân viên:

* Tổng số CB-GV-NV: 25 - Nữ: 14 Trong đó:

- CBQL: 01 - Nữ: 0

- GV: 14 - Nữ: 08; cụ Thể:

+ Giáo viên chủ nhiệm: 10 GV

+ Giáo viên chuyên trách: 04 (01 GV Thể dục; 01 GV Tiếng Anh ; 01 GV Tin học; 01 GVMT).

Tỷ lệ giáo viên hiện có là 1,4 GV/lớp; Giáo viên của trường đạt chuẩn 15/15, tỉ lệ 100%; Trong đó có 14/14 GV đạt trình độ trên chuẩn, tỉ lệ 100%.

- Giáo viên Tổng phụ trách đội: 01

- Nhân viên: 09 - Nữ: 06; cụ Thể: 1 Kế toán; 1 YTHĐ; 1 Phòng máy kiêm Văn thư ; 1 Thư viện – Thiết bị ; 2 Tạp vụ ; 3 Bảo vệ.

***Thống kê trình độ đào tạo:**

Chức vụ	Tổng số	Đảng viên	Trình độ chuyên môn			Trình độ chính trị		Ghi chú
			Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Trung cấp	Sơ cấp	
BGH	1	1		1		1		
GV	14	8	5	6	3	1		

TPT Đội	1			1				
Nhân viên	9		1	2	1		2	
Cộng	25	9	6	10	4	2	2	

1.3. Tình hình CSVC:

* Cơ sở vật chất:

Trường có 02 cơ sở, CSC có 5 lớp, có đầy đủ các phòng chức năng đáp ứng cho việc dạy và học, trang bị trang thiết bị, sách, tương đối đầy đủ. Cơ sở Cá chày có 05 lớp ở đây cơ bản đáp ứng cho việc giảng dạy.

- Số phòng học hiện có là 13 phòng - Trong đó:

+ Phòng học đang giảng dạy: 10 phòng

+ Phòng học bộ môn: 03 (Phòng tin học 01; Phòng Tiếng Anh: 01; Phòng Mỹ thuật: 01)

- 09 phòng chức năng bao gồm:

+Phòng làm việc BGH: 02 phòng;

+Phòng hội đồng GV: 01 phòng

+Thư viện: 01;

+Y tế: 01;

+Phòng đội: 01,

+Phòng tài vụ: 01,

+Phòng thiết bị: 01;

+Phòng họp của GV: 01

* Bàn ghế và các trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập

+ Bàn ghế học sinh: Đảm bảo đủ chỗ ngồi cho 222 em và chỗ ngồi trong các phòng học bộ môn.

+ Bàn ghế giáo viên, nhân viên: đảm bảo đầy đủ và được bố trí hợp lý cho các phòng học, phòng chức năng

- Thiết bị dạy học theo chương trình: Thiết bị dạy học theo chương trình SGK (tính theo bộ): đảm bảo đủ cho 10 lớp

2. Ưu điểm:

-Trường được đầu tư sửa chữa tương đối đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, phòng hiệu bộ và các trang thiết bị bên trong; đáp ứng cho nhu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

- Được sự quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện giúp đỡ nhiệt tình của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương.

- Nhà trường được nhân dân, cha mẹ học sinh tin tưởng và tín nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhất trí, toàn tâm, toàn ý với nhà trường, có ý thức phấn đấu vươn lên để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Hạn chế:

- Tay nghề giáo viên không đồng đều, kinh phí được phân bổ chưa đáp ứng nhu cầu hoạt động của trường, công tác xã hội hóa chưa phát huy tốt vì nhận thức của phụ huynh còn hạn chế.

- Phần lớn dân cư ở địa bàn thuộc diện xoá đói giảm nghèo và có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên sự quan tâm đến việc học tập của con em còn hạn chế.

II. Mục tiêu – nhiệm vụ trọng tâm:

1. Mục tiêu:

Xây dựng trường Tiểu học Doi Lầu trở thành ngôi trường là niềm tin của gia đình và xã hội. Tích cực đổi mới với phương pháp quản lý, dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tốt nhất năng lực sáng tạo, tự chủ của học sinh; chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, giáo dục truyền thống văn hóa, truyền thống cách mạng. Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện để từng bước hội nhập với chất lượng giáo dục tiểu học của Huyện, làm cho học sinh thích học, thích đi học để mỗi ngày đến trường là một ngày vui; tích cực chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

2.1. Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với đơn vị

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục;

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Tiếp tục thực hiện đề án dạy tiếng Anh và các hoạt động dạy tiếng Anh và dạy Tin học tự chọn. Tổ chức thực hiện hiệu quả, linh hoạt mô hình trường học mới(VNEN) ở lớp 2,3,4,5.

Tiếp tục thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật.

2.3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh.

2.4. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

Đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học.

2.5. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Tiếp tục giữ vững, nâng cao các tiêu chí, tiêu chuẩn của Trường đạt chuẩn quốc gia mức 1 và đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

2.6. Tiếp tục tổ chức phát huy và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất; xây dựng và phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

Tổ chức triển khai tốt cơ sở vật chất và trang thiết bị để phục vụ nhu cầu dạy và học theo yêu cầu hiện nay. Tiếp tục duy trì thư viện xuất sắc; phát triển văn hóa đọc...phù hợp điều kiện thực tế. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

2.7. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ; tổ chức có hiệu quả hoạt động ngoài giờ lên lớp; đẩy mạnh mô hình câu lạc bộ trong trường học. Tiếp tục đưa Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học.

Chuyên mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp, thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học và công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập bơi lội.

2.8. Thực hiện tốt công tác huy động cộng đồng, tạo sự thống nhất cao giữa các lực lượng giáo dục.

2.9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

2.10. Chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với cấp tiểu học.

Hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 1 theo CTGDPT 2018; Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới trong các hoạt động dạy và học

III. Biện pháp thực hiện:

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:

1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành, cụ thể :

- Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục; nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo.

- Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; tổ chức thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

- Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, quán triệt Nghị quyết và chủ trương của Đảng, Nhà nước và của ngành trong đội ngũ CB, GV, CNV

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tiếp tục phát động cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công việc của nhà trường; rèn luyện tư cách, phẩm chất đạo đức nhà giáo; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, ngăn chặn hiện tượng vi phạm pháp luật và đạo đức.

- Tiếp tục cuộc vận động “ Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”; Xây dựng “Nhà trường thân thiện, học sinh tích cực”; cuộc vận động “ Hai không” với 4 nội dung không tiêu cực trong kiểm tra – đánh giá, không chạy theo thành tích, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không để học sinh ngồi nhầm lớp.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác giáo dục chính trị, công tác phổ biến giáo dục pháp luật và các cuộc vận động, phong trào thi đua sát với thực tiễn, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường; Lồng ghép các nội dung cuộc vận động với các hoạt động ngoài giờ lên lớp .

- Đưa nội dung, kế hoạch thực hiện các cuộc vận động vào phong trào thi đua và các tiêu chí đánh giá xếp loại định kỳ trong năm học; có tổ chức sơ kết, kiểm điểm, đánh giá sau mỗi học kỳ. Triển khai tốt công tác đăng ký, cam kết thi đua và đánh giá khách quan chất lượng học sinh.

- Đẩy mạnh việc xây dựng kỷ cương, nề nếp, quy tắc ứng xử, các nội quy, quy chế chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế dân chủ; Tuyên truyền, quán triệt thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC), các văn bản chỉ đạo đến CBQL, giáo viên, nhân viên để xác định trách nhiệm trong việc thực hiện QCDC. Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện QCDC; công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

-Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX.

- Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho CB-GV-NV về: các Luật mới ban hành; Tổ chức tốt Ngày hội giáo dục pháp luật; Các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các ngày chủ điểm trong năm học. Thông qua giáo dục chính khoá, ngoại khoá và hoạt động đoàn thể giáo dục học sinh tinh thần yêu nước, lòng nhân ái, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

- Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các Quyết định của UBND Thành phố (công văn số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND TP HCM về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh tại các trường trên địa bàn Thành phố) quy định về dạy thêm, học thêm, các Chỉ thị, công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT): *Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp; các văn bản chỉ đạo về dạy thêm học thêm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện và của Phòng Giáo dục và Đào tạo.*

- Tổ chức nghiêm túc công tác bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh "ngồi sai lớp", không để học sinh bỏ học; không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi khác.

1.2. Đối với học sinh

*** Nhiệm vụ chính**

- Trọng tâm là giáo dục học sinh làm người, trong đó chú trọng: thực hiện đúng 5 điều Bác Hồ dạy, đảm bảo tốt 5 nhiệm vụ HS tiểu học, nội qui nhà trường, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi cho học sinh (1tiết/ tháng).

*** Biện pháp thực hiện**

- Giảng dạy về “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội theo yêu cầu của Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục học sinh thực hiện và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy sát với thực tiễn, phù hợp đối tượng. Xây dựng và triển khai tốt kế hoạch hoạt động giáo dục, trong đó chú trọng hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tạo điều kiện tốt nhất cho công tác ngoài giờ lên lớp.

- Tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật; giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tổ chức giảng dạy tích hợp qua các môn học và các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoài giờ lên lớp giúp học sinh thấm nhuần 5 Điều Bác Hồ dạy.

- Duy trì các câu lạc bộ, đội nhóm; hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục trong trường lớp và ngoài giờ lên lớp.

- Phối hợp với Đoàn đội tổ chức triển khai chủ đề năm học, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, lồng ghép giáo dục học sinh thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động bên ngoài lớp học, hoạt động vui chơi. Thực hiện tốt hòm thư “ Điều em muốn nói “.

-Tiếp tục triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế gắn việc học lý thuyết với thực hành, rèn luyện các hành vi đạo đức qua việc học tập và giao tiếp hàng ngày với bạn bè và người xung quanh với sự giúp đỡ của giáo viên và cha mẹ học sinh.

-Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “ Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học:

2.1. Thực hiện kế hoạch, chương trình dạy học, mô hình VNEN:

2.1.1.Thực hiện kế hoạch, chương trình dạy học:

*** Nhiệm vụ chính**

- Thực hiện giảng dạy chương trình theo Quyết định của Bộ GDĐT, Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND TPHCM về ban hành kế hoạch, thời gian, năm học 2019-2020.

- Thực hiện dạy học 2 buổi /ngày theo văn bản PGD.

- Thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tiếp tục tổ chức dạy tích hợp các nội dung vào các môn học; thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường).

*** Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện giảng dạy đúng chương trình theo Quyết định 16/2006/BGD&ĐT ngày 05/05/2006 của Bộ GDĐT Quyết định Ban hành chương trình giáo dục phổ thông và bộ tài liệu hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng ở các môn học. Giáo viên có quyền chủ động soạn bài và giảng dạy phù hợp đối tượng, tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học sinh và tinh thần văn bản số 896/ BGDĐT-GDTH ngày 13/02/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh dạy và học cho học sinh tiểu học ; công văn số: 5842/ BGD Đ-VP ngày 01 tháng 09 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo “Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp tiểu học” tránh khuynh hướng quá tải hoặc hạ thấp yêu cầu cơ bản về kiến thức và kĩ năng đối với học sinh. Giáo viên tự chịu trách nhiệm, điều chỉnh nội dung dạy học ở từng tiết dạy theo phương châm “Thầy dạy thật, trò học thật, chất lượng thật”.

- Trường tiếp tục giảng dạy 2 buổi/ ngày ở tất cả các khối lớp theo văn bản số *số1351/ GDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2016* của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi / ngày của các trường tiểu học, sắp xếp thời khóa biểu khoa học, phù hợp với sức khỏe và tâm sinh lý của trẻ, tiếp tục duy trì các mô hình câu lạc bộ. - Nhà trường xếp thời khóa biểu, trong tuần có 1 tiết chào cờ đầu tuần, 1 tiết sinh hoạt chủ nhiệm - ngoại khóa.

- Chỉ đạo giáo viên dạy học theo chuẩn thông qua kế hoạch lên lớp và đánh giá HS, dành thời gian phù hợp để tổ chức các hoạt động trong tiết học. Dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kĩ năng của Chương trình giáo dục phổ thông. GV cần chủ động lựa chọn các phương pháp, kỹ thuật dạy học đã triển khai và chủ động hơn trong

việc gia giảm thời lượng và nội dung giảng dạy, tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế hiện có để tổ chức dạy học cá thể, quan tâm hơn đến từng em học sinh. HS có tiết học nhẹ nhàng, hấp dẫn, phát huy tính tích cực tự giác của HS. Phát huy vai trò tích cực của học sinh chủ động sưu tầm thông tin, trong hoạt động nhóm (tổ, lớp) để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản (nhóm, tổ, lớp) trong quá trình học tập.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch dạy học phải phù hợp theo tình hình thực tế của từng lớp, KHDH phải thể hiện rõ mục tiêu bài dạy, nội dung – mục tiêu – phương pháp - HTTC – thời gian cho từng đối tượng kể cả đối tượng học sinh khuyết tật trong từng hoạt động và sau mỗi tiết dạy phải có phần rút kinh nghiệm (rút kinh nghiệm phải cụ thể, rõ ràng theo từng phần kể cả phần tích hợp).

- Triển khai thực hiện thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GD&ĐT về “hướng dẫn **giáo dục quốc phòng và an ninh** trong trường tiểu học, trung học cơ sở”. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh thông qua nội dung các môn học trong chương trình giáo dục tiểu học

- Thực hiện **tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học** Âm nhạc, Mỹ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, và vào các **hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp** (4 tiết/tháng) phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường).

- Tích cực chuẩn bị đón đầu **chương trình giáo dục phổ thông tổng thể**, chuẩn bị tâm thế và các điều kiện cần thiết cho giáo viên lớp 1.

2.1.2. Thực hiện mô hình VNEN:

*** Nhiệm vụ chính**

- Tiếp tục tổ chức thực hiện giảng dạy mô hình trường học mới (VNEN) toàn phần ở lớp 2, 3, 4, 5:

*** Biện pháp thực hiện:**

- Thực hiện theo văn bản số 1451/ TB-GDDT ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề “Tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới VNEN” năm học 2014 - 2015.

- Tổ chức mời PHHS dự giờ các tiết dạy theo mô hình trường học mới VNEN.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động giáo dục tại trường lớp: Trang trí lớp học, hỗ trợ thư viện lớp học, thư viện trường, giáo dục ATGT, môi trường, sức khỏe, ... cho học sinh. Hỗ trợ cơ sở vật chất trường lớp bằng sức lực, vật chất, ...

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền sâu rộng đến PHHS về mô hình trường học mới để PHHS nắm vững và phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn để có hướng giúp đỡ kịp thời.

- Tổ chức chuẩn bị tốt nhất về điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự, tài liệu, công tác bồi dưỡng để phục vụ dạy học theo mô hình trường học mới VNEN”.

2.2. Thực hiện đề án tiếng Anh:

*** Nhiệm vụ chính**

- Thực hiện giảng dạy Tiếng Anh theo đề án (theo văn bản số 983/KH-GDDT ngày 03/8/2012 của Phòng Giáo dục và Đào tạo) cho tất cả các khối lớp 1,2,3,4,5.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kì thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế.

- Vận động giáo viên đi học để đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh theo qui định.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giảng dạy Tiếng Anh và các hoạt động theo dự án (theo công văn 1393/GDĐT ngày 04/9/2019 về hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh tiểu học năm học 2019-2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo).

- Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói; tổ chức ít nhất 01 hoạt động tạo môi trường ngôn ngữ cho học sinh (hoạt động đọc và kể chuyện sách);

- Tổ chức câu lạc bộ, ngày hội tiếng Anh trong đơn vị; đẩy mạnh hoạt động “Open house”; tổ chức cho học sinh đọc truyện bằng Tiếng Anh; tổ chức hội thi kể chuyện bằng tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa.

- Chỉ đạo tăng cường sử dụng băng tương tác, bộ thiết bị giảng dạy tiếng Anh; sử dụng các phần mềm giảng dạy tiếng Anh, câu lạc bộ tiếng Anh; các hình thức giao lưu, sinh hoạt bằng tiếng Anh; các hoạt động ngoại khóa... góp phần nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi, hoạt động chuyên môn, chuyên đề và về kế hoạch ôn tập cho học sinh đủ điều kiện tham gia kỳ thi các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng năng lực tiếng Anh nhằm đạt chuẩn B2 theo quy định; Cử giáo viên tham gia các hội thảo, chuyên đề và thao giảng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ giảng dạy tiếng Anh.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá, máy đánh giá,... trong quá trình dạy học tiếng Anh; Nâng cao việc thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh trong việc đánh giá học sinh.

2.3. Tổ chức dạy môn Tin học:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Tiếp tục thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo QĐ 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện giảng dạy có hiệu quả các môn Tin học (khối 2,3,4,5).

- Phát huy tối đa các phòng chức năng để phục vụ cho công tác dạy học.

- Giảng dạy chương trình tin học theo chuẩn quốc tế IC3 cho học sinh khối 3(CSC).

*** Biện pháp thực hiện:**

- Đưa vào giảng dạy tin học chuẩn quốc tế IC3 spack 01 lớp tại cơ sở chính (Lớp 3.1)

- Đối với các lớp còn lại (từ khối 4 đến khối 5) thực hiện giảng dạy tin học tự chọn

- Đối với khối 1,2 học sinh làm quen với Tin học

- Khuyến khích, vận động phụ huynh học sinh cho con em tham gia chương trình tin học theo chuẩn quốc tế (Lớp 3).

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học – Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo.

- Chỉ đạo giáo viên tiếp tục cập nhật các nội dung, phần mềm mới, ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học. Ngày càng nâng cao trình độ Tin học cho giáo viên và học sinh tiếp cận với chuẩn quốc tế. Thực hiện việc báo cáo, cập nhật kịp thời thông tin

chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động ngoại khoá, các tư liệu dạy học, thu thập và trao đổi thông tin qua mạng Internet.

- Triển khai tổ chức thực hiện công văn 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27/7/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai chương trình đào tạo tin học quốc tế cho học sinh tiểu học và THCS; Công văn 1206/GDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy môn tin học cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở năm học 2016-2019; Tạo điều kiện cho giáo viên giảng dạy chương trình tin học theo chuẩn quốc tế được học tập nâng cao trình độ, đảm bảo đạt chuẩn IC3.

- Tổ chức hội thi "Tài năng tin học" cấp trường và tham gia cấp huyện..

2.4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh

2.4.1. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

*** Nhiệm vụ chính**

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng hiện đại. Vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực, phương pháp "Bàn tay nặn bột", dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới,...

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả dạy học Tiếng việt lớp 1.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tiếp tục đổi mới nhận thức của cán bộ quản lí và giáo viên: Khẳng định quyết tâm và trách nhiệm của nhà trường trong đổi mới cách dạy, cách học.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện đúng tinh thần các văn bản (số 896/ BGD&ĐT-GDTH ngày 13/02/2006 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn điều chỉnh việc dạy và học cho học sinh Tiểu học, giảng dạy theo hướng điều chỉnh và tinh giản, tích hợp hợp lí theo hướng "nhẹ nhàng, tự nhiên, hứng thú và chất lượng hơn" nội dung, chương trình, SGK.

- Tiếp tục triển khai phương pháp "Bàn tay nặn bột"; Tiếp tục triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH và THCS. Chú ý sử dụng tài liệu "Dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học" và sử dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy. Tạo điều kiện cho GV Mĩ thuật sinh hoạt theo cụm trường để giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm.

- Có kế hoạch tăng cường các hình thức dạy học ngoài trời, hoạt động ngoại khóa gắn với nội dung kiến thức chương trình học, kết hợp dạy – học lịch sử, địa lý địa phương trong các buổi học tập ngoại khóa và sử dụng lồng ghép, tích hợp trong các môn học có liên quan đến lịch sử và địa lý cũng như kiến thức về thiên nhiên, môi trường sống.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả dạy học Tiếng việt lớp 1: phối hợp sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực để tổ chức dạy học; *điều chỉnh ngữ liệu phù hợp với địa phương; tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học nhưng không lạm dụng công nghệ thông tin, không tập trung giải nghĩa từ khi học sinh học ngữ âm; rèn kĩ năng nói cho học sinh; căn cứ theo chuẩn kiến thức kĩ năng để thiết kế đề kiểm tra đánh giá định kì theo yêu cầu của môn học.*

- Tập trung chỉ đạo đổi mới PPDH và đổi mới soạn giảng kế hoạch dạy học có tính thiết thực, trong đó xác định đúng mục tiêu bài dạy, phương pháp, hình thức dạy học, tăng cường các hoạt động thực hành, vận động theo điều kiện của nhà trường và đối tượng học sinh. Xây dựng được kho giáo án (ứng dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" ", dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới,...)

- Khuyến khích giáo viên thiết kế, tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành, thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm. Tổ chức tham quan học tập phương pháp “Bàn tay nặn bột” tại các trường bạn. Tiếp tục củng cố, vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực theo dự án Việt Bì vào giảng dạy (Kỹ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”; kỹ thuật KWL, Dạy học theo dự án,...).

- Phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp).

- Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng vườn trường, dạy học ngoài trời, tiết học thư viện, dạy học bằng trải nghiệm, ứng dụng CNTT, dạy học bằng dự án,...

- Chỉ đạo kiên quyết việc sử dụng hợp lý các trang thiết bị, đồ dùng dạy học và đồ dùng học tập, các phiếu học tập; động viên và tạo điều kiện cho GV tự làm lấy một số đồ dùng dạy và đồ dùng học; tăng dần việc sử dụng băng hình, băng tiếng, đĩa CD và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; sử dụng bảng tương tác; tăng cường tổ chức các tiết học 2 trong 1, 3 trong 1, các tiết ngoài hiện trường ...

- Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng, xây dựng mô hình điểm ở các khối về công tác đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực. Tiếp tục tổ chức vận dụng các chuyên đề đã được triển khai

- Tăng cường dự giờ, trao đổi chuyên môn về cách dạy- cách học; đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động của học sinh.

- Tiếp tục chỉ đạo GV chủ động vận dụng các chuyên đề đã tập huấn; thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Sử dụng tài liệu “Văn hóa giao thông dành cho học sinh tiểu học” hỗ trợ triển khai công tác giáo dục ATGT cho học sinh trong trường tiểu học theo công văn 4962/BGDĐT-CTHSSV ngày 05/10/2016 của Bộ GD&ĐT.

2.4.2. Kiểm tra, đánh giá học sinh:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 30 và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 / 9 / 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì trong năm học 2019 – 2020.

- Tiếp tục thực hiện tốt Cuộc vận động “Hai không” với bốn nội dung “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; Không để vi phạm đạo đức nhà giáo và không để học sinh ngồi nhầm lớp”.

- Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động dạy học có giải pháp kịp thời để nâng cao chất lượng giáo dục; giúp học sinh có khả năng tự đánh giá, tham gia đánh giá; tự học, tự điều chỉnh cách học.

- Tiếp tục giúp CBQL và GV nhận thức đúng đắn về yêu cầu của Thông tư để thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo về việc sửa đổi, bổ sung trong quá trình chỉ đạo và

đánh giá, giúp học sinh tự tin, biết mặt hạn chế để sửa chữa, phát huy các mặt ưu điểm (kết hợp việc chấm điểm với nhận xét chi tiết).

- Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động dạy học theo đúng năng lực học sinh, có giải pháp kịp thời để nâng cao chất lượng giáo dục; giúp học sinh có khả năng tự đánh giá, tham gia đánh giá; tự học, tự điều chỉnh cách học.

- Chỉ đạo giáo viên soạn đề, ra đề kiểm tra đảm bảo 4 mức độ theo ma trận.

- BGH nhận định đề sau các lần kiểm tra một cách cụ thể rõ ràng dựa theo kết quả đạt được của học sinh. Nêu ra những hạn chế – tìm ra nguyên nhân dẫn đến yếu kém để từ đó xây dựng kế hoạch nâng chất ở các kỳ kiểm tra (kiểm tra định kỳ).

- Thiết lập biểu mẫu, hồ sơ đánh giá từng năm học khoa học, chính xác phù hợp với hồ sơ đánh giá .

- Tổ chức cho các tổ chuyên môn và giáo viên bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới cho lớp trên, có lưu giữ hồ sơ để theo dõi chỉ đạo;

- Tiếp tục giao trách nhiệm cho GV đánh giá học tập của HS và học sinh tự đánh giá kết quả học tập của bản thân.

2.5. Nâng cao năng lực giảng dạy; sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ chức chuyên đề, thao giảng:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Chú trọng đến việc đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo CNNGV và các hội thi của đơn vị tổ chức). Động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “*Trường học kết nối*”.

- Tiếp tục quán triệt và chỉ đạo giáo viên khai thác triệt để công năng của bảng tương tác vào trong việc dạy Toán một cách có hiệu quả.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Nhà trường sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy mỗi tổ khối đều có một buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới ở TH.

- Chỉ đạo khối trưởng và giáo viên cần xác định tầm quan trọng của sinh hoạt chuyên môn (SHCM), cùng nhau nhất trí và quyết tâm thực hiện.

- Chỉ đạo tổ khối sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ tháng (khối 1), 3 lần/ tháng (khối 2, 3, 4, 5) với nhiều hình thức khác nhau (xem băng tiết dạy, thảo luận, trao đổi thống nhất mục tiêu nội dung bài dạy, phương pháp, hình thức tổ chức, dự giờ tiết dạy, tổ chức chuyên đề, ...)

- Khối trưởng chuyên môn là người có vai trò quyết định, thúc đẩy sinh hoạt chuyên môn (SHCM) của tổ khối. Vì vậy, phải xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học để thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục; phải có kế hoạch cụ thể khi tổ chức hoạt động SHCM trong tổ; phải kiên định khi thực hiện SHCM, kiên trì thực hiện thường xuyên và liên tục; phải thực hiện đúng kỹ thuật SHCM; phải dẫn dắt, gợi ý, khuyến khích và tạo cơ hội cho tất cả GV được chia sẻ ý kiến, đào sâu phát triển các ý kiến, ngăn chặn những ý kiến tiêu cực tránh trở về SHCM truyền thống, không áp đặt ý kiến hoặc kinh nghiệm chủ quan của bản thân và không chốt lại vấn đề mà chỉ tóm tắt lại các vấn đề, bản thân sau buổi SHCM và chủ động vận dụng những điều học được từ buổi SHCM vào bài dạy hàng ngày.

- Giáo viên nghiên cứu nội dung chương trình hiện hành, sắp xếp các bài học theo chủ đề và xây dựng kế hoạch dạy học Mỹ thuật theo phương pháp của Đan Mạch (vận dụng linh hoạt gợi ý của tài liệu tập huấn theo điều kiện thực tế của từng trường, địa phương).

- Chỉ đạo giáo viên chuyên trách bám sát nguyên tắc dạy học theo phương pháp dạy của Đan Mạch.

- Chỉ đạo giáo viên chuyên trách phải biết vận dụng Phương pháp dạy học Mỹ thuật của Đan Mạch vào các phân môn cụ thể trong chương trình Mỹ thuật hiện hành.

- Giáo viên có thể sử dụng chủ đề thành nhiều tiết học để tương ứng với các bài trong chương trình Mỹ thuật hiện hành.

- Chỉ đạo giáo viên thiết kế bài dạy phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng học sinh, nâng cao hiệu quả trong giảng dạy. Phát huy được tính tương tác cao, tạo môi trường tương tác toàn diện; Thu hút sự tập trung chú ý và tham gia của các em học sinh, kích hoạt khả năng tư duy và sáng tạo của học sinh, giúp học sinh dễ dàng hình dung và có khái niệm chính xác trong học toán.

- Ban giám hiệu và tổ trưởng chuyên môn cần giúp GV nắm vững nội dung đã được tập huấn vào tổ chức dạy - học môn Toán trên bảng tương tác một cách phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giờ dạy (ít nhất 1 tiết/1HK).

- Tạo điều kiện cho giáo viên tự đăng ký hoặc được phân công dạy minh họa (ít nhất một lần trong năm) tại tổ khối và tại trường.

- Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên dự sinh hoạt tổ khối chuyên môn để có hướng giúp đỡ, tư vấn, thúc đẩy kịp thời.

2.6. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi thông qua mô hình các CLB để các em tham gia các hội thi.

- Phó Hiệu trưởng, GVCN xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh

- Tổ chức công tác học tập đạt chuẩn, nâng chuẩn và công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng của đơn vị, tổ chuyên môn và cá nhân.

- Tổ chức bồi dưỡng và yêu cầu đội ngũ GV tự rà soát, đánh giá theo qui định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

*** Các biện pháp tổ chức và chỉ đạo thực hiện:**

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, Chủ nhiệm CLB xây dựng kế hoạch sinh hoạt và bồi dưỡng những học sinh năng khiếu giúp các em có đầy đủ kiến thức để dự thi đạt hiệu quả.

- Tiếp tục vận dụng, phát huy, kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời các chuyên đề đã được triển khai.

- Tổ chức phụ đạo học sinh theo kế hoạch của Nhà trường thông qua các kỳ KTĐK trong năm học.

- Tổ chức tốt hoạt động tổ chuyên môn tập trung vào công tác tự bồi dưỡng, thông tin với nhau về giáo dục và đi sâu vào việc bàn bạc, thống nhất với nhau về môn dạy, bài dạy, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh. Có kế hoạch xây dựng mô hình mẫu từ đó nhân rộng ra trong khối, toàn trường. Tổ chức cho giáo viên dự giờ, học tập các nhân tố tích cực trong và ngoài huyện. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tham gia nghiêm túc và vận dụng có hiệu quả các chuyên đề của thành phố, của ngành. Tổ chức thao giảng tiết tốt, tiết minh hoạ cho các chuyên đề nhằm đánh giá, thực hiện rút kinh nghiệm các chuyên đề trước đó trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

2.7. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

*** Nhiệm vụ chính**

- Đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và PCGDTH đúng độ tuổi một cách thực chất.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tăng cường nâng cao nhận thức công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong nhà trường. Tập trung hoàn thiện các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và PCGDTH đúng độ tuổi (theo thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ).

- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH; Xây dựng hồ sơ phổ cập theo quy định tại *văn bản số 285/GDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v thống nhất hồ sơ phổ cập tại các trường trung học cơ sở và tiểu học.*

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố, duy trì đạt chuẩn vững chắc PCTHĐT mức độ 3.

- Rà soát, nắm chắc danh sách trẻ từng độ tuổi để huy động toàn bộ học sinh trong độ tuổi ra lớp, tăng cường công tác xã hội hoá giáo dục để huy động toàn bộ các lực lượng xã hội trong và ngoài trường làm tốt khâu vận động, duy trì sĩ số, chống bỏ học lưu ban.

- Chỉ đạo GV tăng cường công tác chủ nhiệm, nắm vững hoàn cảnh gia đình từng em. Tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra tinh thần trách nhiệm của GV khi lên lớp, ngăn chặn kịp thời các trường hợp đối xử thiếu công bằng và vi phạm nhân cách HS. Tăng cường kiểm tra tình hình chuyên cần của học sinh trong từng ngày, có biện pháp phối hợp ngăn chặn tình trạng bỏ học.

- Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ, đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục. Thực hiện nghiêm thu và bàn giao chất lượng học sinh từ khối lớp dưới lên lớp trên một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

2.8. Tiếp tục tăng cường cơ hội thuận lợi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.

*** Nhiệm vụ chính:**

- Huy động 100% trẻ khuyết tật trong trường và trên địa bàn vào học hoà nhập, tạo mọi điều kiện để trẻ có hoàn cảnh khó khăn đến trường được học tập và vui chơi.

- Phân công Giáo viên có một số kỹ năng cơ bản dạy trẻ khuyết tật.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tích cực triển khai Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư Quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Chú trọng việc sắp xếp, bố trí các lớp học phù hợp với người

khuyết tật, việc phân công giáo viên (GVCN và GVCT) dạy học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt ngay từ đầu năm.

- Nhà trường kết hợp với chính quyền địa phương thống kê trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, từ đó có biện pháp đưa trẻ vào học trong nhà trường, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia vào quá trình học tập và vui chơi.

- Tiếp tục thực hiện văn bản số : 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “TT Ban hành Điều lệ Trường Tiểu học”.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện có hiệu quả nội dung, phương pháp giáo dục theo công văn 9890/ BGDDĐT -GDTH ngày 17/9/2007, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn nội dung, phương pháp giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Tiếp tục thực hiện văn bản số 1948/HD-GD&ĐT ngày 04/11/2014 về Hướng dẫn thực hiện quản lý giáo dục hòa nhập và chuyên biệt. Nhà trường xây dựng kế hoạch Giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tổ chức và bồi dưỡng các kỹ năng dạy trẻ khuyết tật (trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt) cho GV.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm (lớp 1.1, 1.2, 4.1,5.1, 5.2) dạy học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt ngay từ đầu năm.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo từng giai đoạn, duyệt kế hoạch và điều chỉnh bổ sung theo sự phát triển của trẻ một cách cụ thể, rõ ràng cho từng loại tật theo từng giai đoạn và đánh giá dựa trên sự tiến bộ của trẻ (đối với trẻ không theo kịp chương trình). Trong quá trình giảng dạy giáo viên cần quan tâm, theo dõi, động viên khen ngợi để tạo hứng thú cho trẻ tham gia các hoạt động học tập, vui chơi; tìm hiểu nắm bắt nhu cầu của trẻ, tuyệt đối không phân biệt đối xử với trẻ.

2.9. Sách, tài liệu, hoạt động thư viện – thiết bị

2.9.1. Sách, tài liệu:

- Đảm bảo đủ sách cho học sinh học, đủ sách cho GV tham khảo.

- Kiểm tra, rà soát các loại trang thiết bị còn thiếu, trang bị đủ phục vụ cho hoạt động giảng dạy của trường.

2.9.1. Hoạt động thư viện

*** Nhiệm vụ chính**

- Tiếp tục củng cố, duy trì thư viện xuất sắc; thực hiện mô hình thư viện đa năng kết hợp thư viện xanh; tổ chức một số tiết học, các chuyên đề trên thư viện.

- Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng và phát triển thư viện trường học.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Thực hiện theo kế hoạch số 1590/KH-GDDĐT, ngày 02/10/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác thư viện trường học năm học: 2019-2020.

- Phát triển văn hóa đọc trong học sinh toàn trường, thường xuyên cập nhật, thống kê năng lực đọc của học sinh để có kế hoạch phù hợp.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thư viện trường học đạt chuẩn xuất sắc; tiếp tục duy trì và xây dựng mô hình “Thư viện xanh”, “Thư viện đa năng ” phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Tổ chức đa dạng các hình thức đọc sách (tại lớp, trong phòng đọc sách, ngoài sân trường, tủ sách lưu động).

- Rèn luyện học sinh thói quen và yêu thích đến thư viện, xây dựng văn hóa đọc bằng nhiều hình thức phong phú. Khuyến khích học sinh mỗi tháng đọc được ba quyển truyện ở thư viện và đọc các loại báo thiếu nhi tại thư viện xanh.

- Huy động các nguồn lực xã hội trong việc bổ sung các đầu sách thiếu nhi, sách tham khảo cho thư viện. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện tủ sách Bác Hồ, tủ sách pháp luật.

- Bổ sung sách vào tủ sách sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập, huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc trang bị đầy đủ sách giáo khoa đối với các em có hoàn cảnh khó khăn.

- Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ của cán bộ thư viện, phấn đấu cuối năm đạt danh hiệu thư viện xuất sắc.

2.9.2. Hoạt động thiết bị:

*** Nhiệm vụ chính**

- Quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản trang thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu được trang cấp.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

*** Biện pháp thực hiện**

- Thực hiện theo kế hoạch số 1591/KH-GDDT, ngày 02/10/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác thiết bị trường học năm học: 2019-2020.

- Lập sổ mượn và sử dụng ĐDDH.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ giáo viên, học sinh về vị trí, vai trò và tác dụng của thiết bị trong giảng dạy, học tập.

- Xây dựng kế hoạch về công tác thiết bị dạy học của đơn vị (theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009); đảm bảo khai thác tối đa tính năng sử dụng của các thiết bị dạy học được trang cấp phục vụ cho hoạt động giảng dạy.

- Tổ chức tốt các sân chơi vận động ngoài trời phù hợp với học sinh từng khối lớp.

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới đồ dùng dạy học, lựa chọn các sản phẩm tốt để lưu trữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

- Tổ chức thực hiện quản lý chặt chẽ, bảo quản tốt các thiết bị và đồ dùng dạy học; sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn, phòng nghe nhìn, phòng vi tính; bảng tương tác; huy động và sử dụng kinh phí ngân sách, theo đúng các nguyên tắc qui định.

2.10. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh;

- Thực hiện phổ cập bơi lội cho học sinh khối 3

- Thực hiện giảng dạy các bài hát dân ca trong chương trình qui định; Tổ chức câu lạc bộ âm nhạc dân tộc.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Kế hoạch số 1120 /KH-GDDT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo Kế

hoạch thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2018-2020.

- Thực hiện hiệu quả việc giảng dạy và giáo dục an toàn giao thông, Quyền trẻ em; Thực hiện Giáo dục Môi trường; thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn trường học. Sử dụng tài liệu “Văn hóa giao thông dành cho học sinh tiểu học” hỗ trợ triển khai công tác giáo dục ATGT cho học sinh trong trường tiểu học theo công văn 4962/BGDĐT-CTHSSV ngày 05/10/2016 của Bộ GD&ĐT.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian, vào nhà trường.

- Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao, phát triển chương trình bóng đá học đường, củng cố hoạt động thể dục, múa hát sân trường giữa giờ thiết thực, hiệu quả, đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm vào nề nếp, đặc biệt có kế hoạch phổ biến, tuyên truyền.

- Xây dựng kế hoạch phổ biến, tuyên truyền về phòng tránh đuối nước và có kế hoạch thực hiện công tác phổ cập bơi lội cho học sinh tại đơn vị một cách hiệu quả, an toàn.

- Tổ chức thực hiện giảng dạy các bài hát dân ca trong chương trình qui định; đẩy mạnh hoạt động đưa âm nhạc dân tộc vào nhà trường bằng việc tổ chức sưu tầm băng, đĩa để phát các bài ca trong chương trình, các bài sưu tầm thêm và tổ chức cho học sinh tập hát các bài hát dân ca, đồng dao đầu giờ, giờ chuyển tiết và trong các hoạt động sinh hoạt khác; xây dựng múa tập thể sân trường với bài “ Cái trống cơm”. Tổ chức câu lạc bộ âm nhạc dân tộc, dàn dựng lồng ghép cho học sinh lớp trình diễn các tiết mục múa, bài hát dân ca, đồng dao trong các ngày hội.

- Đối với trò chơi dân gian: nhà trường tổ chức thiết kế về các trò chơi xung quanh khu vực trường, có kế hoạch phân công các thành viên sưu tầm các trò chơi, hướng dẫn lại cho GVCN và thống nhất tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi vào các giờ ra chơi, các buổi ngoại khóa (chiều thứ sáu hàng tuần) và các tiết chào cờ ngày thứ hai hàng tuần.

2.11. Tổ chức có hiệu quả hoạt động ngoài giờ lên lớp; đẩy mạnh mô hình câu lạc bộ trong trường học. Tiếp tục đưa Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học.

2.11.1. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo

*** Nhiệm vụ chính**

- Đẩy mạnh hoạt động ngoài giờ lên lớp, phong trào thi đua theo kế hoạch.
- Thành lập các câu lạc bộ gồm: Bóng đá học đường, Tin học, Tiếng Anh, Mỹ thuật, Văn nghệ, Phát thanh măng non, Em yêu thiên nhiên.
- Tổ chức 4 hoạt động trải nghiệm, tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch tham quan trải nghiệm cho học sinh; kế hoạch tổ chức các hoạt động có sự tham dự của các đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục trong trường lớp và ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức thực hiện chương trình phát thanh Măng Non hằng ngày nhằm giới thiệu các gương tốt, việc tốt; gương lịch sử; em yêu khoa học; giới thiệu các ca khúc sinh hoạt tập thể, ca khúc thiếu nhi, ca khúc sử học đường, ca khúc dân gian

- Tổ chức tốt sinh hoạt thứ hai đầu tuần (sinh hoạt dưới cờ) với một số nội dung sau: ngoài các nghi lễ nhà trường còn tổ chức kể chuyện - tiểu phẩm học tập theo 5 Điều bác. Tổ chức 02 hoạt động tham quan học tập trải nghiệm sáng tạo: Đầm sen 2; Khu du lịch Dền Xây. Tổ chức sinh hoạt tập thể; hướng dẫn các trò chơi dân gian, bài hát tập thể.

- Thực hiện các phong trào và hoạt động Đội gắn với chủ đề tháng, năm học và lồng ghép các hoạt động vui chơi.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và phân công các giáo viên chuyên trách, giáo viên tổng phụ trách Đội và các giáo viên có năng khiếu phụ trách. Từng câu lạc bộ phải có kế hoạch và sinh hoạt theo nội dung, lịch hoạt động đã duyệt của Hiệu trưởng vào các buổi chiều thứ sáu, sáng thứ bảy hàng tuần.

2.11.2. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường

*** Nhiệm vụ chính:**

- Chú trọng công tác an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, An toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động của căn-tin.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục y tế học đường, sức khỏe, phòng chống các bệnh dịch xảy ra trong trường và trong học sinh.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch về công tác phối hợp bảo đảm an ninh; an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường.. có bản đăng ký phân đầu đạt tiêu chuẩn “có nội quy, quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý học sinh và phòng chống cháy, nổ. An toàn về an ninh, trật tự”.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có kế hoạch phối hợp giữa nhà trường – chính quyền địa phương – gia đình người học trong công an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường. Tăng cường giáo dục an toàn trường học; an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tổ chức xây dựng vườn thuốc nam giáo dục học sinh biết sử dụng cây thuốc nam trong phòng chữa bệnh.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc CB, GV, NV của đơn vị thực hiện tốt các nội qui, quy định của đơn vị về đảm bảo an ninh trật tự trường học.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện vào cuối học kỳ, cuối năm học. Tuyên dương và đề xuất cấp trên tuyên dương khen thưởng kịp thời các cá nhân tham gia tốt phong trào.

2.12. Các ngày hội, hội thi được tổ chức trong năm:

Tháng	Chủ điểm tháng	Các ngày hội
9+10	Truyền thống nhà trường	Ngày hội “Thiếu nhi Việt Nam với an toàn giao thông” Ngày hội “Đêm hội trăng rằm”.
11	Kính yêu thầy giáo, cô giáo	Hội thao GV-HS Lắng nghe tiếng nói HS
12	Uống nước nhớ nguồn	Ngày hội “Môi trường”
01+02	Giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc	Ngày hội “ Trại xuân ” Ngày hội “Open house” Hội thi “Em tập viết đúng, viết đẹp” Hội thi “Tài năng tin học”
03	Yêu quý mẹ và cô giáo	Ngày hội “Độc sách”
04	Hòa bình và hữu nghị	Ngày hội “Biển đảo”
05	Bác Hồ kính yêu	Ngày hội “Giới thiệu ngôi trường tiểu học của em ” Ngày hội “Hoàn thành chương trình tiểu học”

- Giáo viên: Hội thi GVCN giỏi; Hội thi GV dạy giỏi, Hội thi Thiết kế bài giảng trên bảng tương tác, Hội thi làm ĐDDH.

3. Chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với cấp tiểu học.

*** Nhiệm vụ chính:**

- Chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông
- Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới trong các hoạt động dạy và học.
- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đặc biệt đối với lớp 1

*** Biện pháp thực hiện:**

- Triển khai đến toàn thể giáo viên, nhất là giáo viên lớp 1 về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018;
- Thành lập Ban chỉ đạo, ban hành Kế hoạch và triển khai các hoạt động chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào năm học 2020 – 2021;
- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Chọn các giáo viên có chất lượng cao, sẵn sàng

tham gia tập huấn, xây dựng đội ngũ giáo viên nguồn phục vụ cho việc bồi dưỡng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá lại điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và sẵn sàng triển khai CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

4. Công tác tổ chức, quản lý:

4.1. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

4.1.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ

*** Nhiệm vụ chính**

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

- Tiếp tục bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học; đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với điều kiện của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện 8 bài học quản lý nhằm thực hiện có hiệu quả việc đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức qui hoạch xây dựng đội ngũ, có kế hoạch tham mưu với Phòng Giáo dục và đào tạo để đào tạo giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, nâng cao trình độ tin học và đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học .

- Tổ chức nghiên cứu, nắm vững nội dung, yêu cầu nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch năm học trên cơ sở bàn bạc trao đổi, thống nhất. Chỉ đạo các bộ phận, cá nhân thực hiện và phân phối kế hoạch phù hợp bằng lịch công tác (từng học kì, từng tháng, từng tuần); có lồng ghép, tích hợp 8 bài học quản lý có điều chỉnh bổ sung sơ kết đánh giá từng thời điểm; tổ chức sơ kết; rà soát việc thực hiện kế hoạch 5 năm để điều chỉnh, thúc đẩy hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” theo phương châm “Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc”.

- Xây dựng kế hoạch phát động và thực hiện phong trào thi đua dạy tốt, học tốt với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” theo phương châm “Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc”.

- Tiếp tục bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học; đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với điều kiện của đơn vị.

- Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học; Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học;

- Tổ chức cho giáo viên tự học, tự bồi dưỡng thông qua các hoạt động chuyên môn, các tài liệu, sách, tạp chí, các đợt bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm các đồng nghiệp trong, ngoài nhà trường, nghiên cứu các văn bản về giáo dục và tổ chức hội thi tìm hiểu về lĩnh vực giáo dục, về cấp học nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực giảng dạy của đội ngũ.

- Tiếp tục thực hiện văn bản số 1930/GDĐT- TH ngày 27/09/ 2013 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện, thiết lập một số hồ sơ quản lý hồ sơ chuyên môn trong trường tiểu học kể từ năm học 2013-2014 để xây dựng các kế hoạch hoạt động và thiết lập các hồ sơ quản lý tại nhà trường).

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kỳ đảm bảo chính xác, kịp thời (Phòng GD&ĐT gửi về Sở: đầu năm: 20/9, giữa năm: 05/01 và cuối năm: 05/6) theo Công văn số 9283/BGDĐT-GDTH ngày 27/12/2013 về việc triển khai phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học; Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng công nghệ thông tin điện tử như một công cụ thông tin liên lạc giữa nhà trường, gia đình, từng bước đi đến việc xây dựng và hoàn thiện trang thông tin điện tử (website) của các Phòng Giáo dục, các trường tiểu học.

- Tổ chức công tác kiểm tra trong từng thời điểm, đảm bảo các hoạt động kiểm tra được tiến hành thường xuyên, có trọng điểm nhằm kịp thời tư vấn, điều chỉnh ngăn chặn, khắc phục, xử lý kịp thời các biểu hiện tiêu cực của các bộ phận giúp việc và trong mọi hoạt động giáo dục.

4.1.2. Đổi mới quản lý:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Đổi mới công tác quản lý trên tinh thần sáng tạo; kỷ cương; dân chủ; trách nhiệm; hiệu quả. Phân công trách nhiệm cụ thể, trao quyền; thực hiện cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra nhằm chấn chỉnh nề nếp, kỷ cương. Tăng cường công tác chuyên môn hóa, công tác kiểm tra chuyên môn, quản lý chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục ngoài giờ.

*** Các biện pháp tổ chức và chỉ đạo thực hiện:**

- Tiếp tục thực hiện 8 bài học quản lý nhằm thực hiện có hiệu quả việc đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục (tập trung vào các nội dung đổi mới công tác quản lý, lãnh đạo; công tác giáo dục toàn diện; văn hoá trường học).

- Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện việc duyệt các kế hoạch năm, tháng, tuần của các bộ phận, thường xuyên kiểm tra để có biện pháp giúp đỡ.

- Xây dựng phong cách làm việc; thực hiện phân cấp trong quản lý nhà trường và quản lý chuyên môn. Phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ chức trong nhà trường. Quy định cụ thể các quy định, các chế độ và các biện pháp quản lý; tổ chức đúng qui định “ba công khai”, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ...

- Quản lý cập nhật tốt các loại hồ sơ sổ sách theo qui định, phát huy hiệu quả công tác quản lý (theo văn bản số 1930/GDDT-TH ngày 27/09/2014 về hướng dẫn thiết lập một số hồ sơ quản lý) .

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng các phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học; sử dụng phần mềm quản lý trường học

- Tổ chức công tác kiểm tra trong từng thời điểm, đảm bảo các hoạt động kiểm tra được tiến hành thường xuyên, có trọng điểm nhằm kịp thời tư vấn, điều chỉnh ngăn chặn, khắc phục, xử lý kịp thời các biểu hiện tiêu cực của các bộ phận giúp việc và trong mọi hoạt động giáo dục.

4.2. Công khai dân chủ trong nhà trường:

*** Nhiệm vụ chính :**

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường để phát huy vai trò, chức năng của cá nhân, đoàn thể và bộ phận trong đơn vị.

- Thực hiện tốt việc 3 không khai: Kế hoạch, tài chính , cơ sở vật chất theo đúng TT 36 của BGD.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức tốt hội nghị CCVC đầu năm học, qua đó giao trách nhiệm cho cá nhân, bộ phận, đoàn thể tổ chức thực hiện để đạt mục tiêu đề ra.

- Chuẩn bị kế hoạch năm học, chỉ tiêu của nhà trường, cá nhân, các hội thi , giáo dục ngoại khoá, xã hội hoá giáo dục. Lấy ý kiến đóng góp của HĐSP để thống nhất và thực hiện.

- Xây dựng quy chế dân chủ trong nhà trường sao cho phù hợp với thực tế của nhà trường. Tổ chức giáo viên nghiên cứu “Điều lệ trường Tiểu học” và quy chế dân chủ trong trường Tiểu học. Sơ kết trong từng học kỳ, cuối năm có tổng kết đánh giá và khen thưởng.

- Thành lập tổ thực hiện quy chế dân chủ ở trường để theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế của CB – GV – CNV trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện việc công khai hoá kế hoạch, phân công, mua sắm , sửa chữa , thiết bị thư viện , nguồn ngân sách phân cấp , nguồn phúc lợi tập thể hàng tháng, từng quý, từng năm .

- Nhà trường kết hợp với chính quyền địa phương thống kê trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, từ đó có biện pháp đưa trẻ vào học trong nhà trường, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia vào quá trình học tập và vui chơi.

4.3. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

*** Nhiệm vụ chính:**

- Giữ vững các tiêu chí đã đạt, tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt.

*** Các biện pháp tổ chức thực hiện:**

- Thực hiện theo Kế hoạch số 835/KH-GDDT ngày 04/07/2016 của phòng Giáo dục và Đào tạo Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất cấp tiểu học giai đoạn 2016-2020, văn bản số 2101 / GDĐT ngày 15 tháng 10 năm 2013 của phòng Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn việc xây dựng, kiểm tra, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

- Rà soát, kiểm tra lại các tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 1 để có kế hoạch bổ sung hoàn chỉnh.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

*** Nhiệm vụ chính**

Tiếp tục duy trì và hoàn thiện các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 (như tăng độ phủ xanh; đường vào cổng chính; tỉ lệ học sinh học đúng độ tuổi, tỉ lệ giáo viên giỏi cấp huyện; huy động cộng đồng).

*** Biện pháp thực hiện:**

Lập kế hoạch tiếp tục hoàn thiện và nâng dần các tiêu chuẩn, tiêu chí của trường chuẩn quốc gia ở mức độ 1, chất lượng giáo dục cấp độ 3.

4.4. Công tác xây dựng CSVC, cảnh quan nhà trường; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường:

4.4.1. Công tác xây dựng CSVC, cảnh quan nhà trường; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực

*** Nhiệm vụ chính**

- Tiếp tục tổ chức quản lý, sắp xếp và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.
- Tiếp tục hoàn thiện và bổ sung các tiêu chí xây dựng văn hoá trường học.
- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh; môi trường học tập an toàn; tiếp tục cải thiện và duy trì môi trường “Xanh - Sạch – Đẹp”.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và các lực lượng tham gia giáo dục khác về tầm quan trọng của Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường.
- Tiếp tục tổ chức, sắp xếp, triển khai và đưa vào sử dụng có hiệu quả các phòng học, phòng chức năng cũng như trang thiết bị sẵn có. Có biện pháp hạn chế thất thoát, lãng phí.
- Quan tâm chỉ đạo tốt công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, các điều kiện vệ sinh và giáo dục vệ sinh trong nhà trường.
- Phát động phong trào và có biện pháp tích cực xây dựng cảnh quan nhà trường đạt yêu cầu về văn hoá trường học, môi trường học thân thiện với trẻ. Đảm bảo trường học là trung tâm văn hóa giáo dục tại địa phương.

4.4.2. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường

*** Nhiệm vụ chính:**

- Chú trọng công tác an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, An toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động của căn-tin.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục y tế học đường, sức khỏe, phòng chống các bệnh dịch xảy ra trong trường và trong học sinh.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch về công tác phối hợp bảo đảm an ninh; an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường.. có bản đăng ký phân đầu đạt tiêu chuẩn “có nội quy, quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý học sinh và phòng chống cháy, nổ. An toàn về an ninh, trật tự”.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có kế hoạch phối hợp giữa nhà trường – chính quyền địa phương – gia đình người học trong công an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường. Tăng cường giáo dục an toàn trường học; an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tổ chức xây dựng vườn thuốc nam giáo dục học sinh biết sử dụng cây thuốc nam trong phòng chữa bệnh.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc CB, GV, NV của đơn vị thực hiện tốt các nội quy, quy định của đơn vị về đảm bảo an ninh trật tự trường học.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện vào cuối học kỳ, cuối năm học. Tuyên dương và đề xuất cấp trên tuyên dương khen thưởng kịp thời các cá nhân tham gia tốt phong trào.

4.5. Công tác kiểm tra và thi đua:

4.5.1. Công tác kiểm tra

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường. Tổ chức tập huấn nội dung quy trình của công tác kiểm tra và cung cấp đầy đủ văn bản, tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra .

- Xây dựng kế hoạch và lịch kiểm tra phù hợp với tình hình hoạt động chung của nhà trường. Kế hoạch có phân công các thành viên Ban kiểm tra và các giáo viên được thông báo trước về thời gian, các hình thức kiểm tra và các phương pháp kiểm tra

- Thực hiện đầy đủ kịp thời đúng quy định hồ sơ sổ sách về kiểm tra nội bộ, sắp xếp khoa học, bảo quản cẩn thận, lưu trữ đúng qui định.

4.5.2. Công tác thi đua

*** Nhiệm vụ chính**

- Tiếp tục Phát động phong trào thi đua một cách thực chất. Lấy chủ đề tư tưởng “ Sống có trách nhiệm” làm phương châm, theo tinh thần: Thi đua dạy thật – học thật – chất lượng thật.

- Cải tiến công tác thi đua của đơn vị theo hướng nhẹ nhàng, dễ thực hiện và thực hiện triệt để

- Tổ chức đánh giá, xếp loại Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên theo chuẩn.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức và phát động phong trào thi đua từ đầu năm học. Nội dung thi đua phải phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường, căn cứ vào hiệu quả thực hiện các mục tiêu trọng tâm đề ra. Tiêu chuẩn, qui trình thi đua phải đảm bảo tính dân chủ, công khai, trung thực và công bằng nhằm tạo nên không khí thi đua tích cực, sôi nổi của từng thành viên.

- Tiếp tục phổ biến luật thi đua, khen thưởng cho toàn thể CB-GV-NV, quán triệt ý nghĩa của công tác thi đua, khen thưởng để nâng cao nhận thức cho đội ngũ. Triển

khai văn bản thi đua của ngành trong toàn thể Hội đồng, phối hợp với công đoàn xây dựng thang điểm thi đua theo từng đợt, năm học để làm cơ sở xét thi đua cuối năm tránh những khiếu kiện, khiếu nại của công chức, viên chức. Tổ chức cho CB-GV-CNV đăng ký trong Hội nghị Cán bộ, công chức.

- Nội dung thi đua được đề ra theo kế hoạch năm học, theo từng học kỳ, từng tháng và được đánh giá từng thời điểm, có tổ chức sơ kết bình chọn thi đua từng tổ khối đến hội đồng thi đua, có biện pháp động viên khen thưởng kịp thời những cá nhân tích cực, nổi bật .

4.6. Công tác xã hội hóa.

*** Nhiệm vụ chính**

- Tạo môi trường giáo dục thống nhất giữa nhà trường – gia đình – xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả phổ cập GDTHĐĐT và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Huy động sự đóng góp của cộng đồng để xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; dụng cụ học tập, kinh phí khen thưởng học sinh giỏi và học sinh nghèo .

*** Biện pháp thực hiện:**

- Đảm bảo tốt việc huy động các nguồn lực từ bên trong nhà trường và bên ngoài nhà trường. Nâng cao nhận thức về trách nhiệm huy động nguồn lực cho mỗi thành viên nhà trường. Quản lý tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch các nguồn lực.

- Tuyên truyền dưới nhiều hình thức đa dạng và phong phú để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nhiệm vụ của nhà trường trong công tác dạy học và giáo dục học sinh... tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia .

- Xây dựng kế hoạch để huy động các nguồn lực; xây dựng các cơ chế liên kết giữa nhà trường, gia đình, lực lượng xã hội. Có kế hoạch sử dụng các nguồn lực một cách hợp lý, đúng mục đích và hiệu quả nhất. Thực hiện thu Bảo hiểm y tế bắt buộc theo qui định.

- Tranh thủ mọi sự giúp đỡ vật chất lẫn tinh thần của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài huyện, các đơn vị trường kết nghĩa Thành phố tạo điều kiện cho trường mở rộng các hoạt động giáo dục .

4.7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý và công tác truyền thông:

*** Nhiệm vụ chính:**

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

*** Các biện pháp tổ chức thực hiện:**

- Thực hiện tốt cổng thông tin điện tử trong nhà trường, phân công BGH và một thành viên phụ trách; Tiếp tục duy trì và phát huy trang web của trường có hiệu quả, thường xuyên đưa tin, các hoạt động của trường lên trang Web.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học.

- Đẩy mạnh công tác nâng cấp và cải thiện phòng tin học phục vụ công tác dạy học tin học ở tiểu học, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận nội dung chương trình tin học theo kịp sự phát triển về Công nghệ thông tin;

- Tiếp tục thực hiện các chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; Tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia hội thi giáo viên sáng tạo trên nền tảng

ứng dụng công nghệ thông tin do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, tiếp tục phát triển hệ thống cổng thông tin điện tử, tạo cầu nối thông tin gia đình – nhà trường – xã hội.

5. Công tác phối hợp:

5.1. Công tác Đảng:

- Chi bộ thực hiện lãnh đạo nhà trường bằng chủ trương, nghị quyết và các biện pháp lớn. Chi bộ định hướng công tác nhân sự cho các tổ chuyên môn, BGH nhà trường, công tác dự nguồn cán bộ cho các nhiệm kỳ.

- Chỉ đạo để nhà trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục một cách toàn diện. Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo phương pháp đổi mới, chú trọng các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo công tác phát triển sự nghiệp giáo dục, thực hiện nhiệm vụ qui chế chuyên môn, kỷ cương trật tự đơn vị.

- Quan tâm, chăm lo giáo dục học sinh có truyền thống yêu nước, truyền thống tôn sư trọng đạo, giữ gìn văn hoá bản sắc dân tộc. Thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của người học sinh, tham gia tích cực mọi hoạt động trong và ngoài nhà trường, góp phần lĩnh hội tri thức, văn hoá, nâng cao trình độ dân trí ở địa phương.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các đoàn thể như làm tốt công tác phát triển giáo dục, thăm hỏi động viên kịp thời những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để các em được đến trường, đến lớp.

5.2. Công tác Công đoàn:

- Chi bộ lãnh đạo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ vai trò của tổ chức công đoàn, chăm lo đời sống cho các công đoàn viên, động viên đoàn viên hăng hái thi đua hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, hoàn thành công tác sự nghiệp giáo dục.

- Thường xuyên vận động cán bộ đoàn viên thực hiện tốt các phong trào thi đua hai tốt; các phong trào VHVN, TDTT theo từng giai đoạn thi đua, tham gia nghiên cứu tìm hiểu truyền thống lịch sử văn hoá truyền thống dân tộc. Tìm hiểu các văn bản pháp luật về: Trật tự an toàn giao thông, sức khỏe đời sống môi trường, công tác phòng chống dịch bệnh.

- Chú trọng đến công tác phát triển đoàn viên công đoàn theo đúng điều lệ quy định, thực hiện tốt các phong trào theo kế hoạch đề ra. Công đoàn thực hiện tốt công tác giới thiệu quần chúng ưu tú để cho đảng xem xét kết nạp.

- Hàng tháng căn cứ kế hoạch hoạt động của chi bộ và kế hoạch hoạt động của trường xây dựng các chương trình hành động phù hợp với điều kiện của đơn vị.

5.3. Công tác Đoàn – Đội:

- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, vai trò của tổ chức Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong nhà trường.

- Tham gia các phong trào thi đua do trường, đoàn thể tổ chức. Đặc biệt là phong trào thi đua hai tốt “dạy tốt và học tốt”.

- Tổ chức các phong trào, hội thi, các hoạt động ngoại khoá nhằm giáo dục toàn diện học sinh. Đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống cho học sinh,...

- Công tác rèn luyện đội viên, sao Nhi đồng được quan tâm và thực hiện thường xuyên trong nhà trường.

- Tổ chức sinh hoạt đội hàng tuần, giáo dục các em 5 điều Bác Hồ dạy, thực hành tiết kiệm, giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện chuyên cần, chăm học, vâng lời ông bà, cha mẹ,... giáo dục đạo đức cho học sinh.

5.4. Ban đại diện Cha mẹ học sinh:

- Thực hiện theo đúng điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Phối hợp với nhà trường, giáo viên chủ nhiệm lớp và các giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh;

- Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục học tập; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

- Tham gia đầy đủ các buổi họp do trường tổ chức.

5.5. Với chính quyền và PGD.

- Với Đảng uỷ và Ủy ban xã: Hợp hàng tháng, tiếp thu sự lãnh đạo hoặc báo cáo rõ hơn những vấn đề mới của ngành, của nhà trường.

- Tạo điều kiện để các đoàn thể trong nhà trường phối kết hợp nhịp nhàng cùng nhau thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Tích cực tham mưu với Phòng Giáo dục và các phòng ban chức năng UBND Huyện đầu tư cơ sở vật chất, tạo điều kiện giúp đỡ nhà trường hoàn thành nhiệm vụ và thực hiện tốt mục tiêu phấn đấu.

- Phối hợp với Hội khuyến học và trung tâm học tập cộng đồng phường tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận cha mẹ học sinh với nhà trường. Hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc học sinh ở nhà phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

V. Hệ thống chỉ tiêu phấn đấu năm học 2019 – 2020:

V. Hệ thống chỉ tiêu phân đầu năm học 2019 - 2020:						
SỐ TT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ NH:2018-2019		CHỈ TIÊU NH: 2019-2020		GHI CHÚ
		SL	TỈ LỆ	SL	TỈ LỆ	
01	Số Lượng					
	Tổng số lớp	10		10		
	Tổng số học sinh	227		222		HSKT
	TS trẻ 6 tuổi vào lớp 1	55/55	100%	38	100%	
	TS học sinh cũ ra lớp	175/175	100%	178/178	100%	
	Duy trì sĩ số	227/227	100%	222/222	100%	
	Trẻ 11 HT CTTH	39/45	86,7%		100%	

	Hiệu suất đào tạo	45/43	100%	50/50	100%	
02	Chất lượng					
	<i>1. Năng lực (Tốt và đạt)</i>	225/227	99,1%	216/222	100%	6 HSKT
	+ Khối 1	51/54	100%	38/41	100%	3 HSKT
	+ Khối 2	46/46	100%	51/51	100%	
	+ Khối 3	35/35	100%	45/45	100%	
	+ Khối 4	50/50	100%	34/35	100%	1 HSKT
	+ Khối 5	45/45	100%	48/50	100%	2 HSKT
	Toàn trường	224/227	100%	202/222	100%	
	<i>2. Phẩm chất (Tốt và đạt)</i>	225/227	99,1%	216/222	100%	6 HSKT
	+ Khối 1	52/54	100%	38/41	100%	3 HSKT
	+ Khối 2	46/46	100%	51/51	100%	
	+ Khối 3	35/35	100%	45/45	100%	
	+ Khối 4	50/50	100%	34/35	100%	1 HSKT
	+ Khối 5	45/45	100%	48/50	100%	2 HSKT
	Toàn trường	225/227	100%	202/222	100%	
	<i>3. HS HTCT lớp học và HTCT TH</i>					
	+ Khối 1	51/54	94,4%	38/41	100%	3 HSKT
	+ Khối 2	46/46	100%	51/51	100%	
	+ Khối 3	32/32	100%	45/45	100%	
	+ Khối 4	50/50	100%	35/35	100%	1 HSKT
	+ HS HT CTTH	45/45	100%	50/50	100%	2 HSKT
	+ Toàn trường	224/227	98,67%	222/222	100%	6 HSKT
	<i>4. HS Khen thưởng</i>					
	+ Khối 1	51/54	94.4 %	36/41	94,7%	3 HSKT
	+ Khối 2	46/46	100%	46/51	90,2%	

	+ Khối 3	31/35	88.6%	41/45	91,1%	
	+ Khối 4	49/50	98%	32/35	91,4%	1 HSKT
	+ HS HT CTTH	42/45	93.3%	46/50	92%	2 HSKT
	+ Toàn trường	219/227	96,4%	201/222	93.1%	6 HSKT
	5. Số lượng HS biết bơi	54/279	20,7%	53/222	23.8%	
	6. Số lượng HS thi chứng chỉ Tiếng Anh (đạt 10 khiên)	05/227	2.2%	10/222	4,5%	Khối 4,5
	7. Số lượng HS đạt chứng chỉ Tin học chuẩn Quốc tế			02/35	5.7%	Khối 4
03	Các phong Trào HS					
	1. Ngày Hội “ Em tập Viết đúng- Viết đẹp ” (Huyện)					
	+ Cá nhân	70	30.8%	70/222	31,5%	
	+ Tập thể	03	30%	4/10	40%	
	2. Nét vẽ xanh (cấp TP)					
	+ Cá nhân	Có tham gia		Có tham gia		
	+ Tập thể	Có tham gia		Có tham gia		
	3. Hội khỏe PD (Giải VDHS)					
	+ Cá nhân	5	2,4%	6	2,6%	
	+ Tập thể	1	9,1%	1	10%	
04	Các Hội thi GV					
	1. GVCN Giỏi Cấp trường	9	90%	9	90%	
	2. GV dạy Giỏi					
	+ Cấp trường:	12	85,7%	12	85,7%	
	+ Cấp Huyện	02	12,5%	02	12,5%	
	+ Cấp TP			01/14	7.1%	

05	Danh hiệu thi đua					
	1. Chi bộ	HTTNV		HTXSNV		
	2. Công đoàn	Vững mạnh		Vững mạnh		
	3. Liên đội	Tiên tiến		Tiên tiến		
	4. Trường	Tập thể Tiên tiến		Tập thể Tiên tiến		

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 của trường Tiểu học Dôi Lầu. Kế hoạch năm học được triển khai, bàn bạc, thống nhất trong toàn trường. Đề nghị các cán bộ, giáo viên, nhân viên và bộ phận tùy theo nhiệm vụ được phân công căn cứ vào những nội dung chủ yếu trên để xây dựng kế hoạch thực hiện; có đánh giá kết quả công tác hàng tháng, sơ kết vào cuối học kỳ I và tổng kết vào cuối năm học. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch sẽ có điều chỉnh, bổ sung nếu có những trường hợp phát sinh theo thực tế./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo)
- UBND Xã ATĐ (báo cáo)
- Các bộ phận nhà trường (thực hiện)
- Lưu VT; h/s kế hoạch

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đăng Vẹn

Phê duyệt của Lãnh đạo PGD.

V. Lịch công tác:

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	PHÂN CÔNG
8/2019	* Trọng tâm : Bồi dưỡng hè, tuyển sinh và chuẩn bị các điều kiện dạy học - Bồi dưỡng chính trị hè. - Tổ chức Bồi dưỡng hè theo kế hoạch của trường, Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT. - Tổ chức tuyển sinh, vận động học sinh ra lớp - Dự kiến biên chế trường lớp, phân công giáo viên - Chuẩn bị CSVC và thiết bị dạy học - Tập trung học sinh chuẩn bị năm học mới. - Triển khai thời khóa biểu, kế hoạch giảng dạy ở các khối lớp. - Giảng dạy chương trình từ 26/8/2019: tuần 1 - Hội nghị CMHS các lớp - Tham dự các chuyên đề của SGD, PGD tổ chức.	BGH-GV BGH - KT - GVCN CB-GV-NV Hội đồng Tư vấn HT BGH – GVCN HT Giáo viên GVCN – GVCT Theo thư mời

9/ 2019	* Trọng tâm : Ổn định năm học mới - Xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà trường - Tổ chức Lễ Khai giảng - Phát động chủ đề năm học, tháng an toàn giao thông, tháng khuyến học. - Chỉ đạo công tác thu các khoản đầu năm. - Kiểm tra thực hiện chương trình (Dự giờ thăm lớp đầu năm). - Chỉ đạo kế hoạch giảng dạy tháng: An toàn giao thông - Tổ chức Ngày hội “Thăm mỹ - trang trí trường lớp “ - Tổ chức Ngày hội “An toàn giao thông”\ - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Vườn rau của em” - Dự chuyên đề của Phòng Giáo dục. - Duyệt kế hoạch năm học 2019-2020 - Đại hội Đại biểu CMHS cấp trường.	HT- Các bộ phận CB- GV- NV HT- Tổ VP BGH - GVCN BGH – GVCN Ban tổ chức Theo kế hoạch Ban tổ chức Theo thư mời BGH HT-CTCĐ Ban giám hiệu
10/2019	* Trọng tâm : Tổ chức Hội nghị - Tổ chức hội nghị CNVC. - Kiểm tra hoạt động sư phạm, bộ phận theo kế hoạch. - Giao chỉ tiêu thi đua cho các khối - Kiểm tra đổi mới phương pháp dạy học . - Chỉ đạo hoạt động tự bồi dưỡng ở các khối - Dự chuyên đề của PGD - Tổ chức Ngày hội “Đêm trăng rằm” - Tổ chức Ngày hội “Lắng nghe tiếng nói học sinh” - Tổ chức Đại hội Chi đội – Liên đội - Kiểm tra định kì GHKI lớp 4,5. - Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy Giỏi cấp trường. - Duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của các bộ phận, Tổ khối	Ban tổ chức. Ban kiểm tra HT BGH-KT HT PHT- GVCN Ban tổ chức. Ban tổ chức HT-BĐDCMHS. TPT. Theo kế hoạch

11/2019	* Trọng tâm : Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam - Tổ chức Hội thi” Chào mừng 20/11” GV - HS - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, các bộ phận(theo kế hoạch) - Tổ chức Kỷ niệm ngày Nhà giáo VN 20/11. - Tổng kết giảng dạy ATGT - Triển khai thực hiện tháng hoạt động GD Quyền trẻ em. - Dự chuyên đề PGD - Tổ chức ngày Hội ATGT - Tiếp tục tổ chức Hội thi GVG, GVCNG cấp trường. - <i>Tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp Huyện.</i>	Ban tổ chức Ban kiểm tra CB-GV-CNV PHT HT-GVCN PHCM-GV Theo Kế hoạch Ban tổ chức – GV Theo kế hoạch
12/2019	* Trọng tâm : Kiểm tra định kỳ cuối HKI - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối HKI - Kiểm kê tài sản, quyết toán kinh phí năm 2019. - Kiểm tra GV, chuyên đề, bộ phận (theo kế hoạch) - Lập dự toán ngân sách năm 2020. - Tham dự chuyên đề PGD. - Tổ chức Hoạt động ngoại khoá theo chủ đề - Tổ chức ngày Hội “ Mọi trường, Ong sáng tạo, tái chế” - Tổ chức ngày Hội Em tập “ Viết đúng – Viết đẹp” cấp trường. - Ngày Hội “Open house” - <i>Tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp Huyện</i> - Kiểm tra công tác tự học BDTX của CB-GV lần 1	Theo Quyết định Ban kiểm kê Ban kiểm tra HT-KT PHT – GV Ban Tổ chức Theo kế hoạch PHT Theo kế hoạch PHT-GV HT- Tổ CM
01/2020	* Trọng tâm : Sơ kết học kì I - Tổng hợp báo cáo thống kê Học kì I (theo biểu mẫu) - Sơ kết học kì I, triển khai kế hoạch học kì II - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, bộ phận (theo kế hoạch) - Họp ban thường trực hội CMHS. - Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra nội bộ trường học. - Tổ chức Hoạt động ngoại khoá theo chủ đề - Dự chuyên đề của PGD, SGD. - Thực hiện chương trình tiếng Anh lớp 1 - Tổ chức Ngày hội “ Mừng Đảng – Mừng xuân giúp bạn cùng trường vui tết” - Tham gia ngày Hội “ Em tập viết đúng, viết đẹp” cấp huyện.	BGH- KT BGH Ban kiểm tra BGH HT Ban Tổ chức HPCM - GV GVTA Ban tổ chức PHT - GV

02/2020	* Trọng tâm : Ổn định các công tác sau tết Nguyên đán - Kiểm tra toàn diện giáo viên, chuyên đề ,bộ phận.(theo kế hoạch) - Tham gia “ Tài năng Tin học” - Tổ chức tiết học “Open house” - Dự chuyên đề của PGD , SGD - Tham gia ngày Hội “ Em tập viết đúng, viết đẹp” cấp huyện. - Tự đánh giá kiểm tra Thư viện đạt chuẩn của đơn vị.	Ban kiểm tra Toàn trường Theo kế hoạch HPCM - GV PHT-GV TV-TB
03/2020	* Trọng tâm : Tổ chức tham gia các hội thi - Kiểm tra định kì GHKI lớp 4,5. - Khảo sát HS lớp 3. - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, bộ phận. -Tổ chức Hoạt động ngoại khoá theo chủ đề ; tổ chức ngày hội “ Góc môi trường ” - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Khu rừng sinh thái Cần Giờ” - Tổ chức ngày hội “sách” - Tổ chức Lễ hội dâng hương giỗ tổ Vua Hùng. - Dự chuyên đề của PGD, SGD. - Đón đoàn kiểm tra Thư viện đạt chuẩn của Phòng GD&ĐT. - Tham gia Hội thi tài năng tin học cấp huyện	Theo kế hoạch Theo kế hoạch Ban kiểm tra Ban Tổ chức Theo kế hoạch Ban tổ chức HPCM - GV HT-Thư viện Theo kế hoạch
04/2020	* Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối năm học - Tổ chức kế hoạch ôn tập cuối năm học - Tổ chức kiểm tra định kì cuối năm học - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, bộ phận (theo kế hoạch) - Hướng dẫn tổ chức hồ sơ thuyết trình chuyên. - Báo cáo công tác kiểm tra nội bộ trường học. - Tổ chức Hoạt động ngoại khoá theo chủ đề; tổ chức ngày hội “Tiếng Anh”. - Kiểm tra công tác tự học BDTX của CB-GV lần 2 - Tổng kết công tác bồi dưỡng; BDTX. - Hoàn thành công tác tự đánh giá KĐCL	KT-GVCN Theo QĐ Ban kiểm tra HT HT Ban Tổ chức HPCM – KT GVTH HT HT-VT

05/2020	* Trọng tâm: Chuẩn bị tổng kết, đánh giá kết quả học tập - Tổng kết năm học, lập hồ sơ thi đua. - Xét thi đua cuối năm. - Đánh giá xếp loại công chức cuối năm. - Kiểm tra CSVC tài sản cuối năm, lập dự trù sửa chữa , trang bị cho năm 2020 - Xét học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học. - Kiểm tra HSSS và duyệt học bạ cuối năm. - Duyệt kết quả lên lớp, thi lại trong hè. - Họp Ban thường trực HCMHS - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình tiểu học”; “Giới thiệu trường tiểu học của em”.	BGH HĐTĐ HT HT-Tổ VP HT – GVCN BGH-GVCN Hội đồng duyệt BGH Theo kế hoạch
06/2020	* Trọng tâm : Tổng kết năm học - Hoàn thành các báo cáo tổng kết, báo cáo thi đua theo quy định. - Hướng dẫn hoạt động hè, phân công trực hè. - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm 2020-2021. - Tham gia sinh hoạt hè.	Theo phân công HT-Đội-VP HT Theo Quyết định
07/2020	Trọng tâm: Tuyển sinh lớp 1 và tổ chức sinh hoạt hè - Chuẩn bị kế hoạch năm học 2020-2021 - Tham gia tập huấn hè	BGH Theo kế hoạch